

Phẩm 11: THỌ KÝ

Bấy giờ, Đại đức Ma-ha Ca-diếp bảo thiện nam tử Tát-già:

–Thiện nam tử! Người đã cúng dường vô số chư Phật, thành tựu đầy đủ vô lượng, vô biên các công đức, nhưng vì sao chưa thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Tát-già đáp:

–Đại đức Ca-diếp! Nếu tôi có thấy Bồ-đề như thế, thấy chứng như thế thì tôi mới chứng thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Ca-diếp nói:

–Thiện nam tử Tát-già! Có vô lượng, vô biên Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng phải đã thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và đang thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Tát-già đáp:

–Đại đức Ca-diếp! Hôm nay Đại đức nói có vô lượng, vô biên các chúng sinh thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đây là số chúng sinh kiêu mạn. Vì sao? Đại đức Ca-diếp! Vì trong Đệ nhất nghĩa, Bồ-đề không thể đắc, Bồ-tát không thể đắc. Vì sao? Vì Bồ-đề gọi là vô vi, Bồ-đề là lìa bỏ tất cả số, Bồ-đề chẳng phải sắc pháp, Bồ-đề không thể thấy. Bồ-đề là không phải xanh, không phải vàng, không phải đỏ, không phải trắng, không phải hồng, không phải đen, không phải màu sắc pha lê. Nó không có sắc, không có hình, không có tướng, không có biểu hiện, vượt qua tất cả tướng; không nương tựa, lìa tất cả nương tựa; không vật lìa tất cả vật, vô tướng lìa tất cả tướng. Không thể nói, không thể thuyết, không thể thấy, không thể hòa hợp để biết, không thể riêng biệt để biết; chẳng tối, chẳng sáng. Không có hình, không có tướng, không thể quán. Không ngôn ngữ, lìa ngôn ngữ, không thể tiếp xúc, không thể biết, không thể nghe; chẳng phải âm thanh, chẳng phải miệng, không ngăn, không ngại, không trói buộc, không giải thoát, không giận dữ, không ngu si. Không thể đem tất cả mọi việc thị hiện, không thể nói.

Đại đức Ca-diếp! Thể của Bồ-đề có tướng trạng như thế. Nó không thể dùng thân để chứng, không thể dùng tâm để biết. Vì sao? Vì thân ấy vô tri như cỏ cây, thân ấy không hiểu như vách đá, thân ấy không nhận thức như tấm gương. Vì thế, không thể dùng thân để chứng đắc Bồ-đề. Tâm cũng không thể thấy, không thể hiện ra, cho nên không thể dùng tâm chứng đắc Bồ-đề.

Đại đức Ca-diếp! Chúng sinh không thể thấy, vì không có chúng sinh cho nên không đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Tất cả các pháp cũng đều như thế.

Đại đức Ca-diếp! Đại đức nghĩ như thế nào mà nói rằng, tôi đã cúng dường vô số chư Phật, đầy đủ vô lượng, vô biên công đức mà sao không thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Bấy giờ, trong chúng hội, các Đại Bồ-tát, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Thích Đề-hoàn Nhân, vua bốn cõi Trời, Phạm và vua trời... Tất cả đại chúng cùng nghĩ rằng: “Như Lai Thế Tôn vì trừ tâm nghi hoặc của chúng ta, tuy thuận theo lòng tin của chúng ta mà Ngài đã thọ ký Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho thiện nam tử Tát-già, với thời gian bao nhiêu sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Ở trong kiếp nào? Dòng họ gì? Gia đình nào? Quyển thuộc nào? Xuất gia như thế nào? Ở dưới cây gì thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác? Sau khi thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi, danh hiệu Phật là gì? Trụ thế được bao lâu? Có bao nhiêu chúng hội?”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn biết tâm nghĩ của các Đại Bồ-tát, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Thích Đề-hoàn Nhân, vua bốn cõi Trời, Phạm, vua trời... trong chúng hội rồi, liền bảo Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử rằng:

Văn-thù-sư-lợi! Thiện nam tử Tát-già, trải qua hiền kiếp này, lại trải qua vô lượng vô số kiếp sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác với danh hiệu Phật là Bảo Tuệ Tràng Vương, thế giới tên Thiện quán danh xưng. Trong thế giới ấy, không có những sự oán thù. Thế giới Thiện quán danh xưng ấy được trang nghiêm bằng những thứ hiếm có, đặc biệt rất cực đẹp và thật sung sướng. Đất ấy được trải bảy báu trang hoàng. Tường xung quanh thành quách được làm bằng bảy báu, che chắn trăm ngàn vạn lớp. Trong ấy lại có bảy trăm ngàn vạn lớp biển đại hương thủy chảy bao bọc xung quanh; lấy bảy báu trăm ngàn vạn đại Tỳ-lưu-ly, Ma-ni, bảo châu làm cửa và cổng, lấy mười trăm ngàn vạn vàng Diêm-phù-đàn làm lưới che khắp thế giới; dùng mười trăm ngàn Ma-ni lát trải ở ngoài cổng ấy; dùng mười trăm ngàn vạn báu Ma-ni sư tử ái treo khắp các cung điện để trang hoàng; dùng mười trăm ngàn vạn báu Ma-ni sư tử tràng trang hoàng những ngã tư đường; có mười trăm ngàn vạn báu vạn báu Ma-ni hỏa tràng suốt ngày đêm thường sáng chiếu khắp thế giới; có mười trăm ngàn vạn báu vạn linh hòa bảy báu thường phát ra âm thanh rất vi diệu, khắp các thế giới; dựng mười trăm ngàn vạn cờ cao báu Ma-ni, khắp các thế giới treo mười trăm ngàn vạn lọng vàng ở trên cờ cao.

Văn-thù-sư-lợi! Thế giới Thiện quán danh xưng kia đất bằng phẳng như bàn tay, có cây báu che phủ. Các loại cỏ mềm mại mọc xoay về bên hữu giống như một bức họa tuyệt đẹp, như lông ở cổ chim Khổng tước. Khi xúc chạm vào nó rất mềm mại, như chim Ca-lăng-tần-già trải khắp cả thế giới; có mười trăm ngàn vạn khu vườn được trang hoàng rất đẹp khắp cả thế giới; trong mỗi khu vườn ấy có mười trăm ngàn vạn những ao báu lớn trang hoàng khắp cả; trong mỗi cái ao đó lại có tám con đường chảy theo mỗi hướng, dùng loại báu lăng Ma-ni tám mặt đan nhau, lấy vàng cát bằng Diêm-phù-đàn trải ở dưới đáy. Trong mỗi ao đều có đủ nước có tám mùi hương thơm; dùng hoa Bát-đầu-ma bảy báu rải che ở trên mặt nước. Những loài chim như chim Côn loan, chim Xà-bà-xà-bà thường hát với âm thanh rất vi diệu vang khắp thế giới.

Văn-thù-sư-lợi! Thế giới Thiện quán danh xưng kia có tám ngàn vạn thành, áp, tụ lạc khắp cả đất nước để làm trang nghiêm. Trong một thành lớn lại có mười trăm ngàn vạn các thành nhỏ làm trang nghiêm. Tất cả những thành áp khác cũng đều như thế. Mỗi mỗi thành áp, tụ lạc đều có đầy đủ trăm ngàn vạn người, đồng nam, đồng nữ.

Văn-thù-sư-lợi! Trong thế giới Thiện quán danh xưng kia, có một Tứ thiên hạ gọi là thế giới người thấy ưa thích. Xinh đẹp thù thắng nhất trong các bốn thế giới, nhân dân phồn thịnh, an ổn hạnh phúc. Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương ứng Cúng Chánh Tri xuất hiện ở trong thế giới đó.

Văn-thù-sư-lợi! Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương kia sinh trong gia đình Bà-la-môn. Thân mẫu tên là Tốc Hành, giống như mẹ ta hiện tên là Ma-da. Thân phụ tên là Phạm Tài, giống như cha của ta hiện nay tên Bạch Tịnh. Con tên Diệu Xưng, giống như con của ta hiện nay tên La-hầu-la. Vợ tên Đại Tuệ, giống như vợ của ta hiện đời tên là Cù-di dòng họ Thích. Nhũ mẫu tên Đại Xưng, giống như Ma-ha-ba-xà-ba-đề Cù-đàm-di của ta hiện nay. Người hầu tên là Thường Tùy Thuận, giống như Đàn-đà-ca của ta hiện nay. Ngựa tên là Đại Tốc, giống như ngựa chúa Kiền-trắc của ta hiện nay.

Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương cỡi trên con ngựa Đại Tốc, vượt thành xuất gia, giống như ta hiện nay cỡi ngựa chúa Kiền-trắc vượt thành xuất gia. Đạo tràng của Đức

Phật Thật Tuệ Tràng Vương tên là Pháp thượng và ở trong đạo tràng ấy thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, giống như ta ở đạo tràng Tịch diệt. Ở trong đạo tràng kia lại có tám mươi vạn trăm ngàn vạn ức cây cối làm quyến thuộc.

Văn-thù-sư-lợi! Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương, khi ra đời, ở kiếp ấy không có các ma oán và quyến thuộc của ma. Khi Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tất cả các chúng sinh trong thế giới ấy mang các loại hương hoa, hương thoa, hương bột, hương tán và thối các loại âm nhạc, ca múa, một lúc cùng nhau đi đến đạo tràng Pháp thượng. Thậm chí trời Hữu đánh và các chúng trời trở lên các âm nhạc vi diệu của trời, tập hợp ở đạo tràng ấy. Tất cả chúng Dạ-xoa cũng trở các âm nhạc tập trung ở đạo tràng ấy. Tất cả chúng Càn-thát-bà, tất cả chúng A-tu-la, tất cả chúng Ca-lâu-la, tất cả chúng Khẩn-na-la, tất cả chúng Ma-hầu-la-già ở trong thế giới ấy, mỗi mỗi đều trở lên những loại âm nhạc và cùng với quyến thuộc của họ tập hợp ở đạo tràng ấy. Các vị Bồ-tát ở vô lượng, vô biên thế giới khắp Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn phía, trên dưới đều đến tập hợp.

Văn-thù-sư-lợi! Khi Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương vừa mới thành Chánh giác, đại chúng đã được tập hợp, Đức Như Lai nói pháp môn lớn Bồ-tát Hành phương tiện cảnh giới phần tấn này. Có vô số trăm ngàn vạn ức na-do-tha Tu-đa-la làm quyến thuộc. Khi Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương kia nói pháp môn này, có hằng hà sa những chúng sinh đạt được địa vị không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương kia ra đời không nói pháp ba thừa để giáo hóa. Vì sao? Vì cõi Phật kia không có hàng Thanh văn và Bích-chi-phật. Chúng sinh ở trong thế giới ấy đều tin Nhất thừa, đều tịnh hạnh thượng diệu thù thắng của Bồ-tát.

Văn-thù-sư-lợi! Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương kia, hội thuyết pháp đầu tiên có vô lượng hằng hà sa những vị Bồ-tát bất thoái đến tập hội. Hội thuyết pháp thứ hai có tám mươi ức trăm ngàn vạn na-do-tha vị Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ đến tập hội. Hội thuyết pháp thứ ba có sáu mươi Tàn-bà-la Bồ-tát đến tập hội. Hội thuyết pháp sau cùng có vô lượng, vô biên chúng sinh đạt địa vị không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Văn-thù-sư-lợi! Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương kia, khi chứng địa vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi, trụ thế ở thế gian thuyết pháp đến sáu mươi tiểu kiếp, sau đó nhập vào Niết-bàn. Sau khi Đức Phật nhập Niết-bàn, chánh pháp tồn tại ở thế gian tám mươi vạn trăm ngàn ức na-do-tha kiếp. Chánh pháp lưu hành giáo hóa chúng sinh, số lượng chúng sinh được lợi ích bằng với số lượng được độ khi Đức Phật còn tại thế.

Văn-thù-sư-lợi! Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương trước khi sắp Niết-bàn đã thọ ký cho Bồ-tát Đại tràng vương rồi, sau đó mới nhập Niết-bàn. Ngài thọ ký rằng: “Đại Tràng Vương Bồ-tát sẽ kế thừa ta và sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác với danh hiệu Đại Trang Nghiêm Như Lai Ứng Cúng Chánh Giác Biến Tri.”

Bấy giờ, đại chúng muốn biết trong chúng này người nào là Bồ-tát Đại Tràng Vương sẽ tiếp thừa kế Đức Như Lai Thật Tuệ Tràng Vương thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Người nào có danh hiệu là Đại Trang Nghiêm Như Lai Ứng Cúng Chánh Giác Biến Tri.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn biết được ý nghĩ của chúng sinh lúc ấy. Biết tâm niệm chúng sinh như thế rồi, Ngài bảo Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử:

–Vấn-thù-sư-lợi! Thiện nam tử Tát-già này đang ngồi trước mặt đây tên là Đồng tử Thật Hỷ, tối thắng đệ nhất ở trong chúng đệ tử. Vào thời đó, Đồng tử này sẽ thành Đại Trang Nghiêm Như Lai Ứng Chánh Biến Tri. Thế giới Trang nghiêm diệu lạc của Đức Phật đó cũng giống như thế giới của Thật Tuệ Tràng Vương không khác.

Bấy giờ, trong chúng hội nghe Đức Phật nói về công đức thù thắng vi diệu trang nghiêm ở quốc độ Đức Phật kia thì có sáu mươi trăm ngàn vạn ức na-do-tha Bồ-tát nguyện được sinh về quốc độ ấy mà thưa rằng: Khi Thật Tuệ Tràng Vương Như Lai này thành Phật, chúng con nguyện được sinh về quốc độ của Đức Phật ấy. Khi ấy, Đức Thế Tôn liền thọ ký cho họ đều được vãng sinh về quốc độ của Đức Phật ấy. Có tám mươi ngàn vạn chúng Ni-kiền Tử đồng thời cùng nhau thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con cũng nguyện sinh về quốc độ của Đức Phật ấy.

Đức Thế Tôn cũng liền thọ ký cho họ:

–Thiện nam tử! Các ông đều sẽ được sinh về quốc độ của Đức Phật ấy.

Có tám ngàn vạn ức na-do-tha Thiên tử ở giữa hư không thưa rằng:

–Bạch Thế Tôn! Khi Thật Tuệ Tràng Vương Như Lai đạt được Bồ-đề, chúng con nguyện đều được sinh về thế giới Thiện quán danh xưng kia, được thấy quốc độ với công đức chẳng thể nghĩ bàn trang nghiêm thanh tịnh của Đức Phật ấy.

Lúc đó, Đức Phật liền bảo các Thiên tử:

–Các thiện nam! Các ông đều sẽ sinh về thế giới Thiện quán danh xưng kia để cúng dường Đức Phật ấy. Các ông cũng ở trong thế giới Thiện quán danh xưng ấy thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, với các loại danh hiệu, tuổi thọ ở đời kiếp số bao nhiêu, giống như Thật Tuệ Tràng Vương Như Lai kia trụ thế, không khác.

Khi ấy, tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu cách, đại địa xuất hiện trăm ngàn vạn ức hoa Bát-đầu-ma; lá bằng Diêm-phù-đàn, đài bằng báu đại thanh Nhân-đà-la ni, tua hoa bằng báu mã não nhật quang, cọng hoa bằng báu đại Tỳ-lưu-ly ma-ni. Ở trên tất cả các đóa hoa Bát-đầu-ma ấy thấy có trăm ngàn vạn ức những vị Bồ-tát ngồi kiết già, với ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm thân. Tất cả đều cùng quy mạng Đức Như Lai.

Những vị Bồ-tát ấy, mỗi người dùng các loại lưới mây báu cúng dường Đức Như Lai rồi thưa rằng:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con từ các thế giới đến chỗ Đức Phật để nghe ngài nói về pháp môn công đức chẳng thể nghĩ bàn thị hiện Bồ-tát; vì được yết kiến Như Lai, đảnh lễ Như Lai và cúng dường Như Lai; để thấy được thiện nam tử Tát-già, vì muốn thấy các chúng Bồ-tát ở trong đại hội này.

Khi Đức Như Lai thuyết pháp môn vi diệu này, vô lượng, vô biên các Bồ-tát ở trong quốc độ Phật chẳng thể nghĩ bàn đều đạt được địa vị không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên nên nói bài kệ rằng:

*Nhất tâm giữ các căn
Nghe ta nói pháp diệu
Như Lai không vọng ngữ
Chư Phật nói chân thật.
Tát-già và đại chúng
Vô lượng đời tương lai
Trải qua vô số kiếp*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trong kiếp Vô thích tịnh.
Vị ấy sẽ thành Phật
Hiệu Thật Tuệ Tràng Vương
Đời ấy không dơ, bại
Nên gọi kiếp Vô thích.
Thế giới Phật lúc đó
Hiệu Thiện quán danh xưng
Đầy đủ các công đức
Trời người đều kính ngưỡng,
Đồ trang hoàng thế giới
Tất cả đều thù thắng
Cổng cửa các lầu gác
Trăm ngàn các thành báu,
Lưới vàng Diêm-phù-đàn
Che khắp, phát tướng sáng
Ánh sáng thường chiếu khắp
Ngày đêm không sai khác,
Treo trăm ngàn châu báu
Kiến lập cờ sư tử
Linh báu phát tiếng hay
Thuyết pháp đúng như thật,
Báu vô cấu làm tường
Hơn cung điện các trời
Dòng suối, các ao nước
Đầy đủ tám mỹ vị,
Các hoa Bát-đâu-ma
Và Câu-ca-na-đa
Tươi sáng đầy các ao
Không nhiễm những bụi nhơ,
Trụ xứ thế giới ấy
Vượt hẳn bốn thiên hạ
Trang hoàng đẹp đầy đủ
Cho nên gọi Lạc kiến,
Chỗ ấy Như Lai sinh
Bà-la-môn xuất gia
Mẹ tên là Tốc Hành
Cha tên là Phạm Tài,
Con tên là Diệu Xưng
Như nay La-hầu-la
Phu nhân tên Đại Tuệ
Như Cù-di vợ ta
Dì tên Đại Danh Xưng
Như là Ba-xà-đề
Người hầu tên Tùy Thuận
Cũng gọi Đàn-ni-ca

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như là Đàn-ni-ca
Cung kính tùy tâm ta
Ngựa đê nhất tối thắng
Tên gọi là Đại Tốc
Nó đưa Như Lai đi
Như ta cõi Kiên-trắc
Cây Bồ-đề Phật kia
Có tên là Pháp thượng
Nhiều cây làm quyến thuộc
Tám mươi trăm ngàn vạn
Pháp Vương dưới cây ấy
Tên là Thật Tuệ Phật
Ngồi dưới đạo tràng kia
Thành tựu đại Bồ-đề
Không ma làm quyến thuộc
Không có các nghiệp ma
Trong quốc độ Phật kia
Không có các oán thù
Vô lượng các trời, người
Tập hợp cõi tịnh ấy
Đều cầm vòng hoa đẹp
Trăm ngàn các âm nhạc
Họ với tâm cung kính
Cùng nhau đến chỗ Phật.
Như Lai biết tâm họ
Nên thuyết các diệu pháp
Vô lượng Tu-đa-la
Lấy làm các quyến thuộc,
Hội thứ nhất của Phật
Người nghe pháp môn này
Vượt hăng sa trần chúng
Không thoái quả Bồ-đề,
Không có Thanh văn thừa
Và không Bích-chi-phật
Các Bồ-tát dũng mãnh
Đầy khắp cõi tịnh ấy.
Trong pháp hội thứ hai
Có các chúng Bồ-tát
Tám mươi na-do-tha
Một đời trụ Bồ xứ.
Trong pháp hội thứ ba
Các đại thắng Bồ-tát
Sáu mươi Tần-bà-la
Trụ ở chỗ như thật,
Như Lai kia trụ thế

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tuổi thọ sáu mươi kiếp
Sau khi Phật diệt độ
Đàn pháp trụ thế gian,
Xá-lợi lưu bố khắp
Tám mươi ức ngàn vạn
Trụ na-do-tha kiếp
Lợi ích các chúng sinh,
Phật thọ ký Đại Tràng
Sau mới nhập Niết-bàn
Phật tên Đại Trang Nghiêm
Danh tiếng khắp thế gian,
Thế giới kia xinh đẹp
Giống cõi Phật Thật Tuệ
Ở trong quốc độ ấy
Thành Bồ-đề vô cấu.
Các ông nên tin ta
Trí tuệ như hư không
Tánh vô tận thường trụ
Ở khắp không chướng ngại
Thấy đều thấy tương lai
Việc chưa có sẽ có
Hướng gì kiếp quá khứ
Từng có mà không nhớ,
Ta trụ nghĩa đệ nhất
Bằng trí tuệ như thật
Phát ngôn không hư dối
Không thể nói lời khác,
Nay ta nói chân thật
Pháp cam lồ tuyệt mỹ
Nên ông và đại chúng
Nghe tin thọ vững chắc.
Đại chúng nghe Phật thuyết
Đều sinh tâm vui mừng
Khi Phật kia thành đạo
Nguyện sinh về nước ấy.
Thế Tôn thọ ký họ
Vô lượng các chúng sinh
Phật kia hiện ở đời
Các ông đều sinh về,
Ông cùng thế giới đó
Giáo hóa các chúng sinh
Ở đó thành Bồ-đề
Thế giới cũng không khác.
Khi nói pháp môn này
Đại địa động sáu cách

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Bồ-tát trong hoa sen
Chắp tay hướng Phật thưa:
Lành thay. Phật Thế Tôn!
Thật không thể nghĩ bàn
Vì vô lượng các chúng
Khéo nói pháp môn này,
Chúng con, các đại chúng
Đến từ vô số cõi
Đều muốn nghe pháp này
Pháp luân tối thượng diệu.*

M